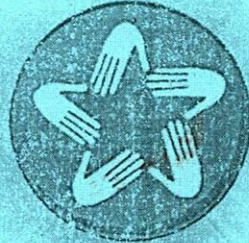


ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ PHÚ ĐÌNH  
TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG



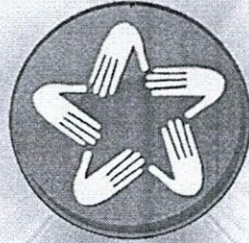
CHUNG TAY CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

# HỒ SƠ MẪU THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Thực hiện, điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng,  
hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng

Phú Đình, năm 2025

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ PHÚ ĐÌNH  
TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG



CHUNG TAY CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

# HỒ SƠ MẪU THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Thực hiện, điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng,  
hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng

*Phú Đình, năm 2025*

DANH MỤC

Thành phần hồ sơ:

STT	Tên giấy tờ	Mẫu đơn, tờ khai	Số lượng
1	Các bước thực hiện		Bản chính:1
2	Thực hiện, điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng	Mẫu số 1.DOC	Bản chính:1
5	Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả		1
6	Giấy trả kết quả		1
7	Quyết định về việc trợ cấp xã hội hàng tháng		Bản chính: 1

**Thực hiện, điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng  
hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng**

**Mã thủ tục:** 1.001776.000.00.00.H55

**Số quyết định:** 2356/QĐ-UBND

**Tên thủ tục:** Thực hiện, điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng

**Cấp thực hiện:** Cấp Xã

**Loại thủ tục:** TTHC được luật giao quy định chi tiết

**Lĩnh vực:** Bảo trợ xã hội

**Trình tự thực hiện:**

- Bước 1: Đối tượng, người giám hộ của đối tượng hoặc tổ chức, cá nhân có liên quan làm hồ sơ theo quy định, gửi Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.
- Bước 2: Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị của đối tượng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức xem xét, thực hiện xác thực và chuẩn hóa thông tin liên quan của đối tượng với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, quyết định và thực hiện chi trả trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí nhận chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng cho đối tượng. Thời gian hưởng từ tháng Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ký quyết định; Trường hợp đối tượng không đủ điều kiện hưởng, điều chỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã trả lời bằng văn bản, nêu rõ lý do; + Trường hợp đối tượng đang hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí nhận chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng thay đổi nơi cư trú và có đề nghị được nhận chế độ chính sách ở nơi cư trú mới, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú cũ quyết định thôi chi trả chế độ, chính sách tại địa bàn và có văn bản gửi kèm theo giấy tờ có liên quan của đối tượng đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú mới của đối tượng; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú mới căn cứ giấy tờ liên quan của đối tượng quyết định trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc hàng tháng theo mức tương ứng áp dụng tại địa bàn từ tháng thôi chi trả tại nơi cư trú cũ; + Trường hợp đối tượng đang hưởng trợ cấp xã hội, hỗ trợ kinh phí nhận chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng bị chết, không còn đủ điều kiện hưởng hoặc thay đổi điều kiện hưởng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, quyết định thôi hưởng hoặc điều chỉnh mức hưởng. Thời gian thôi hưởng hoặc điều chỉnh mức hưởng từ tháng ngay sau tháng đối tượng chết, không đủ điều kiện hưởng hoặc thay đổi điều kiện hưởng.

**Cách thức thực hiện:**

Hình thức nộp	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Mô tả
Trực tiếp	10 Ngày làm việc		Trong thời hạn 10 ngày làm việc

Trực tuyến	10 Ngày làm việc		Trong thời hạn 10 ngày làm việc
Dịch vụ bưu chính	10 Ngày làm việc		Trong thời hạn 10 ngày làm việc

**Thành phần hồ sơ:**

**Khi nộp hồ sơ trực tiếp cần xuất trình các giấy tờ sau để cán bộ tiếp nhận hồ sơ đối chiếu các thông tin kê khai trong tờ khai**

Tên giấy tờ	Mẫu đơn, tờ khai	Số lượng
Giấy xác nhận khuyết tật đối với trường hợp người khuyết tật		Bản chính: 1 Bản sao: 0
Giấy xác nhận thông tin về cư trú hoặc Giấy thông báo số định danh cá nhân và thông tin công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; chứng minh thư nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân; (Cơ quan có thẩm quyền, cán bộ, công chức, viên chức, cá nhân được giao trách nhiệm tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công phải khai thác, sử dụng thông tin về cư trú của công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công; trường hợp không thể khai thác được thông tin cư trú của công dân thì cơ quan có thẩm quyền, cán bộ, công chức, viên chức, cá nhân được giao trách nhiệm tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công có thể yêu cầu công dân nộp bản sao hoặc xuất trình một trong các giấy tờ có giá trị chứng minh thông tin về cư trú)		Bản chính: 1 Bản sao: 0
Giấy khai sinh của trẻ em đối với trường hợp xét trợ cấp xã hội đối với trẻ em, người đơn thân nghèo đang nuôi con, người khuyết tật đang nuôi con		Bản chính: 1 Bản sao: 0
Giấy tờ xác nhận bị nhiễm HIV của cơ quan y tế có thẩm quyền đối với		Bản

trường hợp bị nhiễm HIV	chính: 1 Bản sao: 0
Giấy tờ xác nhận đang mang thai của cơ quan y tế có thẩm quyền đối với trường hợp người khuyết tật đang mang thai	Bản chính: 1 Bản sao: 0

**Đối với hồ sơ đề nghị hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng**

Tên giấy tờ	Mẫu đơn, tờ khai	Số lượng
Tờ khai hộ gia đình có người khuyết tật (theo Mẫu số 2a ban hành kèm theo Nghị định số 20/2021/NĐ-CP)	Mus2a.docx	Bản chính: 1 Bản sao: 0
Tờ khai nhận chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng bảo trợ xã hội (theo Mẫu số 2b ban hành kèm theo Nghị định số 20/2021/NĐ-CP)	Mus2b.docx	Bản chính: 1 Bản sao: 0
Tờ khai của đối tượng được nhận chăm sóc, nuôi dưỡng trong trường hợp đối tượng không hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng (theo Mẫu số 03 ban hành kèm theo Nghị định số 20/2021/NĐ-CP)	Mus03.docx	Bản chính: 1 Bản sao: 0

**Đối với hồ sơ đề nghị trợ cấp xã hội hàng tháng**

Tên giấy tờ	Mẫu đơn, tờ khai	Số lượng
Tờ khai của đối tượng (theo Mẫu số 1a, 1b, 1c, 1d, 1đ ban hành kèm theo Nghị định số 20/2021/NĐ-CP).	Mus1d.docx Mus1b.docx Mus1a.docx Mus1c.docx Mus1.docx	Bản chính: 1 Bản sao: 0

**Đối tượng thực hiện:** Công dân Việt Nam

**Cơ quan thực hiện:** Ủy ban nhân dân cấp xã

**Cơ quan có thẩm quyền:** Không có thông tin

**Địa chỉ tiếp nhận HS:** Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC: Bộ phận một cửa trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên

**Cơ quan được ủy quyền:** Không có thông tin

**Cơ quan phối hợp:** Không có thông tin

**Kết quả thực hiện:** Quyết định thôi hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng cho đối tượng

**Căn cứ pháp lý:**

Số ký hiệu	Trích yếu	Ngày ban hành	Cơ quan ban hành
20/2021/NĐ-CP	Nghị định 20/2021/NĐ-CP	15-03-2021	
Nghị định số 104/2022/NĐ-CP	Nghị định	21-12-2022	Thủ tướng Chính phủ
42/2025/NĐ-CP	Nghị định số 42/2025/NĐ-CP của Chính phủ: Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế	27-02-2025	Chính phủ
147/2025/NĐ-CP	Nghị định số 147/2025/NĐ-CP của Chính phủ: Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Y tế	12-06-2025	Chính phủ

**Yêu cầu, điều kiện thực hiện:** Đối tượng, người giám hộ của đối tượng quy định tại Điều 5; hộ gia đình, cá nhân nhận chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng tại cộng đồng theo quy định tại khoản 1 Điều 18 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP.

**Từ khóa:** Không có thông tin

**Mô tả:** Không có thông tin

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**TỜ KHAI ĐỀ NGHỊ TRỢ GIÚP XÃ HỘI**

*(Áp dụng đối với đối tượng quy định tại khoản 5 Điều 5 Nghị định số ....)*

**THÔNG TIN CỦA ĐỐI TƯỢNG**

1. Họ và tên (*Viết chữ in hoa*) MA ĐÌNH .....  
 Ngày/tháng/năm sinh: 01/03/19... Giới tính: Nam Dân tộc: Tày  
 CCCD số: 019088009... Cấp ngày: 25/06/20...; Nơi cấp: Cục CSQLHX về TTXH
2. Hộ khẩu thường trú: Xã Phú Đình, tỉnh Thái Nguyên  
 Hiện đang ở với ai và địa chỉ nơi ở? Xóm: Đồng Lá 2
3. Có thẻ BHYT không?  Không  Có
4. Đang hưởng chế độ nào sau đây:  
 Lương hưu/Trợ cấp BHXH hàng tháng: 0 đồng. Hưởng từ tháng ...../.....  
 Trợ cấp bảo trợ xã hội hàng tháng: 0 đồng. Hưởng từ tháng ...../.....  
 Trợ cấp ưu đãi người có công hàng tháng: 0 đồng. Hưởng từ tháng...../.....  
 Trợ cấp, phụ cấp hàng tháng khác: 0 đồng. Hưởng từ tháng ...../.....
5. Thuộc hộ nghèo, cận nghèo không?  Không  Có
6. Có khuyết tật không?  Không  Có  
 - Giấy xác nhận khuyết tật số 05602.000.2... Ngày cấp: 13/7/2025; Nơi cấp: Ủy ban nhân dân xã Phú Đình, tỉnh Thái Nguyên  
 - Dạng tật: Vận động; Mức độ khuyết tật: Nặng
7. Tình trạng hôn nhân? (Ghi rõ: Không có chồng/vợ; có chồng/vợ đã chết hoặc mất tích theo quy định) Có chồng
8. Người có nghĩa vụ và quyền phụng dưỡng (Nếu có, ghi cụ thể họ tên, tuổi, nghề nghiệp, nơi ở, việc làm, thu nhập): Vợ Nông Thị Thu
9. Quá trình hoạt động của bản thân (Không bắt buộc): .....
- Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thực, nếu có điều gì khai không đúng, tôi xin chịu trách nhiệm hoàn toàn.

**Thông tin người khai thay**

*Ngày tháng năm 2025*

Giấy CCCD số: 0191880.....

**NGƯỜI KHAI**

Ngày cấp: 25/06/20.....

*(Ký, ghi rõ họ tên. Trường hợp khai thay phải ghi đầy đủ thông tin người khai thay)*

Nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH

Mối quan hệ với đối tượng: .....

Địa chỉ: Xóm Đồng Lá 2

**XÁC NHẬN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ**

Ủy ban nhân dân xã Phú Đình đã tiếp nhận hồ sơ, đối chiếu các giấy tờ kèm theo và xác nhận thông tin cá nhân nêu trên của ông (bà) ..... là đúng.

*Ngày tháng năm 2025*

**CHỦ TỊCH**

*(Ký tên, đóng dấu)*

**CÁN BỘ TIẾP NHẬN HỒ SƠ**

*(Ký, ghi rõ họ tên)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**TỜ KHAI HỘ GIA ĐÌNH CÓ NGƯỜI KHUYẾT TẬT**

1. Họ và tên chủ hộ (Viết chữ in hoa): LÝ VĂN  
 Ngày/tháng/năm sinh: 07/10/19      Giới tính: Nam      Dân tộc: Dao  
 Giấy CCCD số: 01907900      cấp ngày 13/11/20  
 Nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH
2. Hộ khẩu thường trú của hộ: Xóm Đèo De, xã Phú Đình, tỉnh Thái Nguyên  
 Nơi ở hiện nay của hộ (Ghi rõ địa chỉ) Xóm Đèo De
3. Số người trong hộ: 8 người (Trong đó người khuyết tật 01 người).  
 Cụ thể:
- Khuyết tật đặc biệt nặng 01 người (Đang sống tại hộ 0 người)
  - Khuyết tật nặng 0 người (Đang sống tại hộ 0 người)
  - Khuyết tật nhẹ 0 người (Đang sống tại hộ 0 người)
4. Hộ có thuộc diện nghèo không?  Không  Có
5. Nhà ở (Ghi cụ thể loại nhà ở kiên cố, bán kiên cố, nhà tạm): Kiên cố
- Có ai trong hộ đang hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng, hưởng chế độ chăm sóc, nuôi dưỡng trong cơ sở bảo trợ xã hội, nhà xã hội không? (Nếu có ghi cụ thể họ tên, lý do, thời gian hưởng): Không
- Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thực, nếu có điều gì khai không đúng tôi xin chịu trách nhiệm hoàn toàn.

**Thông tin người khai thay**

Số CCCD: 019169012  
 Ngày cấp: 13/11/20  
 Nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH  
 Mọi quan hệ với đối tượng:  
 Địa chỉ: Xóm Đèo De

Ngày      tháng      năm 2025

**NGƯỜI KHAI**

*(Ký, ghi rõ họ tên. Trường hợp khai thay phải ghi đầy đủ thông tin người khai thay)*

**XÁC NHẬN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ**

Ủy ban nhân dân xã Phú Đình đã tiếp nhận hồ sơ, đối chiếu các giấy tờ kèm theo và xác nhận thông tin cá nhân nêu trên của ông (bà) ..... là đúng.

**CÁN BỘ TIẾP NHẬN HỒ SƠ**  
*(Ký, ghi rõ họ tên)*

Ngày      tháng      năm 2025

**CHỦ TỊCH**  
*(Ký tên, đóng dấu)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**TỜ KHAI ĐỀ NGHỊ TRỢ GIÚP XÃ HỘI**

(Áp dụng đối với đối tượng quy định tại khoản 4 Điều 5 Nghị định số....)

**THÔNG TIN CỦA ĐỐI TƯỢNG**

1. Họ và tên (Viết chữ in hoa): NGUYỄN VĂN \_\_\_\_\_
  - Ngày/tháng/năm sinh: 22/01/19\_\_\_\_ Giới tính: N \_\_\_\_\_ Dân tộc: \_\_\_\_\_
  - Giấy CMND hoặc CCCD số 01909000 \_\_\_\_\_ Cấp ngày 09/05/20\_\_\_\_
  - Nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH
  2. Hộ khẩu thường trú: Xóm Trung Tâm (Điền Mặc cũ), xã Phú Đình, tỉnh Thái Nguyên  
 Hiện đang ở với ai và địa chỉ nơi ở? Xóm Trung Tâm (Điền Mặc cũ)
  3. Có thẻ BHYT không?  Không  Có
  4. Thuộc hộ nghèo, cận nghèo không?  Không  Có
  5. Tình trạng hôn nhân? (Ghi rõ: Không có chồng/vợ; có chồng/vợ đã chết hoặc mất tích theo quy định) .....
  6. Số con đang nuôi người. Trong đó dưới 16 tuổi người; từ 16 đến 22 tuổi đang học phổ thông, học nghề, trung cấp chuyên nghiệp, cao đẳng, đại học ..... người.
  7. Thông tin về con thứ nhất (Ghi cụ thể họ tên, ngày tháng năm sinh, nơi ở, tình trạng đi học, chế độ chính sách đang hưởng)  
 Con thứ nhất: Nguyễn Thị \_\_\_\_\_, sinh ngày 29/7/20\_\_\_\_
  8. Thông tin con thứ hai trở đi (Khai đầy đủ thông tin như con thứ nhất)...  
 Con thứ hai: Nguyễn Thị \_\_\_\_\_, sinh ngày 19/5/20\_\_\_\_  
 Con thứ ba: Nguyễn Tiến \_\_\_\_\_, sinh ngày 07/01/20\_\_\_\_
- Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thực, nếu có điều gì khai không đúng, tôi xin chịu trách nhiệm hoàn toàn.

**Thông tin người khai thay**

Ngày tháng năm 2025

Giấy CCCD số:.....

**NGƯỜI KHAI**

Ngày cấp: .....

(Ký, ghi rõ họ tên. Trường hợp khai thay phải ghi đầy đủ thông tin người khai thay)

Nơi cấp: .....

Mối quan hệ với đối tượng: .....

Địa chỉ: .....

**XÁC NHẬN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ**

Ủy ban nhân dân xã Phú Đình đã tiếp nhận hồ sơ, đối chiếu các giấy tờ kèm theo và xác nhận thông tin cá nhân nêu trên của ông, bà ..... là đúng.

**CÁN BỘ TIẾP NHẬN HỒ SƠ**

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày tháng năm 2025.

**CHỦ TỊCH**

(Ký tên, đóng dấu)

**GIẤY TIẾP NHẬN HỒ SƠ VÀ HẸN TRẢ KẾT QUẢ**

Mã hồ sơ: H55.240-251017-0001



Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Xã Phú Đình  
Tiếp nhận hồ sơ của Ông (Bà)/Tổ chức: **Âu Văn**  
Số định danh cá nhân/tổ chức: 019073010730  
Địa chỉ: Xóm Nà Mùi, Xã Phú Đình, Tỉnh Thái Nguyên  
Số điện thoại: 03637700 Email:

Nội dung yêu cầu giải quyết: Thực hiện, điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng

Trường hợp thực hiện: Thực hiện, điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng

1. Thành phần hồ sơ, yêu cầu và số lượng mỗi loại giấy tờ gồm:

\*Tiếp nhận lần 1

TT	Thành phần hồ sơ	Bản chính	Bản sao
1	Tờ khai hộ gia đình có người khuyết tật (theo Mẫu số 2a ban hành kèm theo Nghị định số 20/2021/NĐ-CP);	1	0
2	Tờ khai nhận chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng bảo trợ xã hội (theo Mẫu số 2b ban hành kèm theo Nghị định số 20/2021/NĐ-CP);	1	0
3	Tờ khai của đối tượng được nhận chăm sóc, nuôi dưỡng trong trường hợp đối tượng không hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng (theo Mẫu số 03 ban hành kèm theo Nghị định số 20/2021/NĐ-CP).	1	0
4	Tờ khai của đối tượng (theo Mẫu số 1a, 1b, 1c, 1d, 1đ ban hành kèm theo Nghị định số 20/2021/NĐ-CP).	1	0
5	Thành phần khác	1	0

2. Số lượng hồ sơ: 1 (bộ). 3. Thời gian giải quyết hồ sơ theo quy định là: 10 ngày 0 giờ (Ngày làm việc).

4. Thời gian nhận hồ sơ: ngày 17 tháng 10 năm 2025 lúc 07 giờ 30 phút.

5. Thời gian trả kết quả giải quyết hồ sơ: ngày 30 tháng 10 năm 2025 lúc 17 giờ 00 phút

6. Đăng ký nhận kết quả tại: , Xã Phú Đình, Tỉnh Thái Nguyên

7. Vào Số theo dõi hồ sơ. Quyền số:.....Số thứ tự:.....

**NGƯỜI NỘP HỒ SƠ**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

**NGƯỜI TIẾP NHẬN HỒ SƠ**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

Âu Văn Th

Mai Doãn Tăng

VĂN PHÒNG UBND  
XÃ PHÚ ĐÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: H55.240-251017- /TTPVHCC  
(BPTNTKQ)

ngày 24 tháng 11 năm 2025



**GIẤY TRẢ KẾT QUẢ**

Mã hồ sơ: H55.240-251017-

Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Xã Phú Đình

Tiếp nhận hồ sơ của: Ông/Bà: **Âu Văn**

Địa chỉ: Xóm Nà Mùi, Xã Phú Đình, Tỉnh Thái Nguyên

Số điện thoại: 036377;

Email:

Nội dung yêu cầu giải quyết: Thực hiện, điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng

Thành phần hồ sơ gồm:

**\*Tiếp nhận lần 1**

TT	Thành phần hồ sơ	Bản chính	Bản sao
1	Tờ khai hộ gia đình có người khuyết tật (theo Mẫu số 2a ban hành kèm theo Nghị định số 20/2021/NĐ-CP);	1	0
2	Tờ khai nhận chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng bảo trợ xã hội (theo Mẫu số 2b ban hành kèm theo Nghị định số 20/2021/NĐ-CP);	1	0
3	Tờ khai của đối tượng được nhận chăm sóc, nuôi dưỡng trong trường hợp đối tượng không hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng (theo Mẫu số 03 ban hành kèm theo Nghị định số 20/2021/NĐ-CP).	1	0
4	Tờ khai của đối tượng (theo Mẫu số 1a, 1b, 1c, 1d, 1đ ban hành kèm theo Nghị định số 20/2021/NĐ-CP).	1	0
5	Thành phần khác	1	0

Kết quả trả về gồm:

TT	Tên hồ sơ	Ngày cấp	Người ký	Ngày hết hạn
1	Quyết định trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng cho đối tượng., Quyết định điều chỉnh trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng cho đối tượng, Quyết định thôi hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng cho đối tượng	20/10/2025	Lương Thế Đông	

Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

Thời gian giải quyết hồ sơ theo quy định là: 10 ngày 0 giờ (Ngày làm việc).

Thời gian nhận hồ sơ: 17/10/2025 07:30.

Thời gian trả kết quả giải quyết hồ sơ: 30/10/2025 17:00.

Đăng ký nhận kết quả tại: , Xã Phú Đình , Tỉnh Thái Nguyên.

Thanh toán lệ phí khi hồ sơ được giải quyết tại: , Xã Phú Đình , Tỉnh Thái Nguyên.

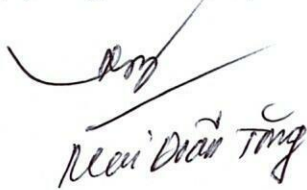
Lệ phí thẩm định khi nộp hồ sơ (Không bao gồm tiền nghĩa vụ tài chính): 0 VNĐ.

Lệ phí sau khi hồ sơ được giải quyết: 0 VNĐ.

Người nhận kết quả: Âu Văn Thảo (n) - Địa chỉ: Xóm Nà Mùi.

**NGƯỜI TRẢ KẾT QUẢ**

(Ký và ghi rõ họ tên)

  
Nguyễn Đình Tông

**NGƯỜI NHẬN KẾT QUẢ**

(Ký và ghi rõ họ tên)

Ngày ..... tháng ..... năm .....

Số: 468 /QĐ-UBND

Phú Đình, ngày 20 tháng 10 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc trợ cấp xã hội hàng tháng**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ PHÚ ĐÌNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025;*

*Căn cứ Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ về Quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội; Nghị định số 76/2024/NĐ-CP ngày 01/7/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BLĐTBXH ngày 24/6/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;*

*Căn cứ Nghị quyết số 15/2021/NQ-HĐND ngày 04/11/2021 của HĐND tỉnh Thái Nguyên quy định mức chuẩn trợ giúp xã hội, mức trợ giúp đối với đối tượng bảo trợ xã hội và đối tượng khó khăn khác trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;*

*Theo đề nghị của phòng Văn hóa – Xã hội xã Phú Đình.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Trợ cấp xã hội hàng tháng đối với ông Âu Văn Tr           , sinh ngày 04/01/19           , Cư trú tại: Xóm Nà Mùi, xã Phú Đình, tỉnh Thái Nguyên.

Người chăm sóc người khuyết tật đặc biệt nặng bà Trần Thị            hệ số 1,0

Mức chuẩn trợ cấp xã hội hệ số 1,0 là: 500.000đ.

Số tiền trợ cấp xã hội hàng tháng: 500.000 đồng/tháng

(Số tiền bằng chữ: Năm trăm nghìn đồng chẵn).

Thời gian hưởng trợ cấp xã hội: Từ ngày 01/10/2025.

Kinh phí được cấp từ nguồn đảm bảo xã hội của xã.

**Điều 2.** Văn phòng HĐND và UBND, Phòng Văn hóa - Xã hội xã có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn chi trả trợ cấp hằng tháng đến đối tượng trợ xã hội.

**Điều 3.** Văn phòng HĐND và UBND, Phòng Văn hoá - Xã hội xã, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và ông Âu Văn Thanh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Lưu: VT, VH.XH.tangmdt



**CHỦ TỊCH**

**Lương Thế Đồng**